TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **243**/2024/HS-ST
Ngày 19 - 11 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Anh Tuấn

2. Ông Trần Viết Tuấn

***- Thư ký phiên tòa*:**

+ *Tại điểm cầu trung tâm*: Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Tại điểm cầu thành phần*: Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Trần Đức Khuê - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 302/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024, theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Chí Hòa (T30) Công an Thành phố Hồ Chí Minh, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 428/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Đặng Minh N sinh năm 1993 tại Thành phố H nơi cư trú (Nơi đăng ký thường trú: Không chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Làm công trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B và bà Vương Thị P; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 30/7/2015, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố H 01 năm tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 111/2015/HSST. Ngày 12/4/2016, chấp hành xong toàn bộ bản án.

Ngày 26/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố H phạt 03 năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 151/2018/HS-ST bị cáo kháng cáo. Ngày 20/02/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 02 năm tù theo bản án số 69/2019/HS-PT. Ngày 02/6/2020, chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2024 đến nay. (có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Đặng Hải Đ, sinh năm 1991; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 15 Lô D C, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: A Quốc lộ E, ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 03 giờ 30 phút, ngày 06/5/2024, tổ công tác Công an P1, Quận H kiểm tra khách sạn R (địa chỉ: Số I đường số H, khu dân cư B, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh). Qua kiểm tra, phòng số 204 thuộc khách sạn trên có 01 nam thanh niên tự khai tên Đặng Minh N1. N1 tự lấy trong bóp (ví) 05 gói nylon, bên trong chứa tinh thể không màu giao nộp cho tổ công tác Công an P1, Quận H. N1 khai đây là ma túy đá của N1 dùng để sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác Công an P1, Quận H còn thu giữ của N1: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 mini có gắn thẻ sim số 0933753705 và 01 xe mô tô, biển số 59L3-314.40, hiệu Honda AirBlade. Sau đó, Công an tiến hành dẫn giải N1 về trụ sở Công an P1, Quận H để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo bản kết luận giám định số 5596/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu trong 05 gói nylon được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Minh N1 và hình dấu Công an P1, Quận H, có khối lượng 2,7325g (hai phẩy bảy ba hai năm gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q, Đặng Minh N1 khai nhận: Số ma túy Công an thu giữ là do N1 mua của một người đàn ông tên T (không rõ lai lịch, địa chỉ). Vào 14 giờ, ngày 30/4/2024, N1 đi đến cầu H gặp T để mua ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng, T đưa cho N1 01 gói nylon và N1 mang về nhà sử dụng 02 lần nhưng không hết. Đến ngày 03/5/2024, N1 tiếp tục đi một mình đến gặp T tại địa chỉ trên để mua ma túy đá với số tiền 1.700.000 đồng, T chia làm 04 gói nylon bán cho N1. Sau khi mua, N1 cất giấu cả 05 gói ma túy này vào trong bóp (ví) đựng tiền của N1 để sử dụng dần. Vào khoảng 23 giờ, ngày 05/5/2024, N1 điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Airblade, biển số 59L3-314.40 đến phòng số 204 của khách sạn R để thăm Lê Văn N2 (sinh năm 1997, nơi thường trú: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau), là người yêu đồng tính của N1.

Đến khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 06/5/2024, Công an đến kiểm tra và phát hiện, thu giữ vật chứng nêu trên.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 mini có gắn thẻ sim số 0933753705 tạm giữ của N1, không dùng vào việc phạm tội.

- 01 xe mô tô biển số 59L3-314.40, hiệu Honda AirBlade, do anh Đặng Hải Đ đứng tên chủ sở hữu, không liên quan đến vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 263/CT-VKS-Q8 ngày 08/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đặng Minh Nhựt về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuýtheo điểm c khoản 1 Điều 249Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Minh N1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 03 giờ 30 phút, ngày 06/5/2024, tại phòng số 204 khách sạn R (địa chỉ: Số I đường số H, khu dân cư B, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh), Đặng Minh N1 có hành vi cất giữ 2,7325g (hai phẩy bảy ba hai năm gam), loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, A*, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Đặng Minh N1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Xét thấy, các năm 2015 và 2019, bị cáo bị kết án tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố bị cáo Đặng Minh N1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong chứa ma túy, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 mini có gắn thẻ sim 0933753705 tạm giữ của bị cáo không dùng vào việc phạm tội, là tài sản của bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô biển số 59L3-314.40, hiệu Honda AirBlade, do anh Đặng Hải Đ đứng tên chủ sở hữu, không liên quan đến vụ án. Anh Đặng Hải Đ đề nghị được nhận lại chiếc xe này.

[9] Đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho Đặng Minh N1, qua xác minh không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đặng Minh N1 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túyThời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/5/2024.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong chứa số 1713/24/Q8 bên ngoài có hình dấu Công an Phường 7, Quận H, các chữ ký ghi tên Điều tra viên Nguyễn Anh Đ1 và giám định viên Nguyễn Văn Út L.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 mini, IMEI: 3580271733434 2, số IMEI2: 358027173476137 có gắn thẻ sim 0933753705.

Trả lại cho anh Đặng Hải Đ: 01 xe mô tô biển số 59L3-314.40, hiệu Airblade, số khung: RLHJF6334NZ615424, số máy: JF94E0467681.

(Theo Biên bản giao – nhận tang tài vật ngày 10/10/2024).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đặng Minh N1 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc